

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số: **16/2018/QĐDS-ST**
V/v “*Tranh chấp hợp
đồng vay tài sản*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Đồng Phú, ngày 26 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 13 tháng 6 năm 2018 và biên bản ghi lời khai ngày ngày 18 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY

Các thoả thuận được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018 và ngày ngày 18 tháng 6 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái với quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

* Nguyên đơn: Hoàng Thị B, sinh năm 1972; Địa chỉ: Đội 3, ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

* Bị đơn: Đàm Thị X, sinh năm 1963

Nguyễn Đình T, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 31, Đội 2, ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về khoản nợ: Các đương sự thống nhất là vợ chồng bà Đàm Thị X, ông Nguyễn Đình T còn nợ của bà Hoàng Thị B số tiền gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi của số tiền nói trên tính từ tháng 5/2017 đến tháng 6/2018 (mỗi tháng 500.000 đồng) là 7.000.000 đồng. Tổng cộng cả tiền lãi và tiền gốc là 57.000.000 đồng.

-Về phương thức trả nợ:

Vào ngày 20/6/2018 bà X, ông T sẽ có trách nhiệm trả cho bà B số tiền là 3.000.000 đồng.

Vào ngày 20/7/2018 bà X, ông T sẽ có trách nhiệm trả cho bà B số tiền là 3.000.000 đồng.

Vào ngày 20/8/2018 bà X, ông Tsẽ có trách nhiệm trả cho bà B số tiền là 3.000.000 đồng.

Vào ngày 20/9/2018 bà X, ông Tsẽ có trách nhiệm trả cho bà B số tiền là

3.000.000 đồng.

Vào ngày 20/10/2018 bà X, ông Tsẽ có trách nhiệm trả cho bà B số tiền là 3.000.000 đồng.

Vào ngày 20/11/2018 bà X, ông T sẽ có trách nhiệm trả cho bà B số tiền là 3.000.000 đồng.

Vào ngày 20/12/2018 bà X, ông T sẽ có trách nhiệm trả cho bà B số tiền là 3.000.000 đồng.

Vào ngày 20/01/2019 bà X, ông Tsẽ có trách nhiệm trả hết số tiền còn lại là 26.000.000 đồng và tiền lãi của số tiền chưa trả theo lãi xuất thỏa thuận là 1%/tháng tính từ tháng 7/2018 cho đến khi trả xong nợ.

Các bên đương sự thống nhất nếu bà X, ông T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận thì bà B có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành toàn bộ số nợ nói trên theo quy định pháp luật.

-Án phí dân sự là 1.425.000 đồng các bên thống nhất là bà X, ông T trách nhiệm nộp. Hoàn lại cho bà Hoàng Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.394.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0024723 ngày 25/5/2018 của Chi cục thi hành án huyện Đồng Phú.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và khi có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm Phán

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Hương